TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2026/QĐ-TA	*Đồng Nai, ngày 16 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: **Bà Đinh Thị H**

Thư ký phiên họp: **Bà Vũ Thị Duyên**

Ngày 16 tháng 4 năm 2026, tại Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 14/QĐ-TA ngày 08 tháng 4 năm 2026, đối với:

Họ và tên: Trần Minh T

Sinh ngày: 07/10/1991 Giới tính: Nam

CCCD số: 070091009834 Ngày cấp: 02/01/2024Nơi cấp: Cục C1 về TTXH-BCA;

Nghề nghiệp: Không

Trình độ văn hóa: 6/12

Nơi cư trú: Khu phố S, phường P, tỉnh Đồng Nai;

Tiền án: 04 tiền án.

+ Năm 2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai) tuyên xử 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích";

+ Năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai) tuyên xử 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

+ Năm 2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai) tuyên xử 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

+ Năm 2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai) tuyên xử 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Tiền sự: Không;

Con ông Trần Minh C (đã chết) và bà Lê Thị T, sinh năm 1971.

Người bị đề nghị có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Cơ quan đề nghị: Trưởng Công an phường P, tỉnh Đồng Nai

Người đại diện hợp pháp: Ông Trương Tuấn H1, chức vụ - Trưởng Công an phường P, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Điểu M – Công an phường P, tỉnh Đồng Nai (Theo Giấy ủy quyền số /GUQ-CAP ngày 16/4/2026). (Có mặt)

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Đồng Nai: Bà Nguyễn Thị Tới - Kiểm sát viên (Có mặt)

NHẬN THẤY:

Trần Minh T1 bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2012. Loại ma túy mà T1 sử dụng là Ma túy tổng hợp dạng Methaphetamin (Ma túy tổng hợp dạng đá); hình thức sử dụng: Hít. Bản thân T1 chưa đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình và cộng đồng.

Ngày 25/02/2026, Trần Minh T1 có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện nên Công an phường P, tỉnh Đồng Nai phối hợp cùng trạm y tế phường thử test nhanh nước tiểu của T1, kết quả dương tính với ma túy. Qua làm việc đối tượng Trần Minh T1 khai nhận toàn bộ hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình.

Ngày 13/3/2026, Công an phường P ra Thông báo số 45/TB-CAP về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T1.

Ngày 18/3/2026, Trưởng Công an phường P, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định số 22/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 7 thuộc ấp M, xã N, tỉnh Đồng Nai quản lý T1 trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 18/3/2026, Trưởng Công an phường P, tỉnh Đồng Nai có văn bản đề nghị số 19/ĐN-CAP đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T1 tại Cơ sở cai nghiện ma túy số G, tỉnh Đồng Nai với thời gian áp dụng là 22 đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

- *Ý kiến của đại diện Công an phường P, tỉnh Đồng Nai:* Trần Minh T1 là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện nên thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Trưởng Công an phường P lập đề nghị đưa T1 đi cai nghiện thời gian là 22 đến 24 tháng để T1 có đủ thời gian cai nghiện, từ bỏ ma túy, trở về xã hội làm người công dân tốt.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai:*

+ Về thủ tục xem xét áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T1: Thẩm phán đã tuân thủ các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn mở phiên họp, xác định đúng tư cách người tham gia phiên họp.

+ Về nội dung: Hồ sơ được lập đúng trình tự theo quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và các Điều 40, 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP, bảo đảm thời hiệu áp dụng. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ nhận thấy Trần Minh T1 là người nghiện ma túy, đủ 18 tuổi, có năng lực hành vi dân sự, nhận thức rõ hành vi sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn tiếp tục sử dụng. Ngày 13/3/2026, Công an phường P lập biên bản vi phạm hành chính, kết quả xét nghiệm cho thấy T1 dương tính với Methamphetamine và không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Hành vi của T1 vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021, bản thân T1 không có tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Căn cứ Điều 95, 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính và

Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP, đề nghị áp dụng biện pháp đưa T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian từ 22 đến 24 tháng để T1 có đủ thời gian cai nghiện.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến đề xuất của những người tham gia, xét thấy:

Người bị đề nghị Trần Minh T1 mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Thẩm phán vẫn tiến hành phiên họp.

- *Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị*: Hồ sơ đề nghị được lập đúng theo quy định tại Điều 7 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 và Điều 40, khoản 1 Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021, Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và còn trong thời hiệu để áp dụng nên việc mở phiên họp áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T1 là đúng theo quy định của pháp luật.

- *Về thẩm quyền, thời gian lập hồ sơ đề nghị*: Trưởng Công an phường P, tỉnh Đồng Nai lập hồ sơ đề nghị là đúng theo thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025. Sau khi hoàn thành việc lập hồ sơ đề nghị, ngày 13/3/2026 Công an phường P ra Thông báo số 45/TB-CAP về việc lập hồ sơ và cùng ngày Trần Minh T1 đã nhận được thông báo. Ngày 18/3/2026, Trưởng Công an phường P, tỉnh Đồng Nai có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T1 nhưng đến ngày 02/4/2026 mới chuyển hồ sơ cho Tòa án là vi phạm thời hạn chuyển hồ sơ được quy định tại Điều 7 Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025.

- *Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm:*

Trần Minh T1 là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự và nhận thức được rằng ma túy là chất độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà Trần Minh T1 vẫn bất chấp pháp luật tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ: Không

Về tình tiết tăng nặng: T1 có 04 tiền án, cụ thể:

+ Năm 2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai) tuyên xử 09 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích";

+ Năm 2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai) tuyên xử 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

+ Năm 2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai) tuyên xử 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

+ Năm 2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai) tuyên xử 42 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Hành vi của Trần Minh T1 không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, bản thân T1 phạm tội nhiều lần. Do đó, để đảm bảo an toàn cho xã hội, tránh phát sinh các tệ nạn xã hội khác tại địa phương đồng thời tạo điều kiện để T1 có cơ hội sửa chữa bản thân, đoạn tuyệt với ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, Tòa án chấp nhận đề nghị của Trưởng Công an phường P, tỉnh Đồng Nai về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T1 với thời gian 24 (Hai mươi bốn) tháng là phù hợp với mức độ và nhân thân của T1.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát Khu vực 11 – Đồng Nai được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính (Sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021;

Căn cứ Điều 40, khoản 1 Điều 41 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021;

Căn cứ các Điều 8, 17, 21 và Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về *"trình tự, thủ tục xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm hành chính tại Tòa án nhân dân"*.

Căn cứ Điều 7, 8 Thông tư liên tịch 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý vấn đề liên quan đến áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước do Bộ trưởng Bộ C2 - Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Chánh án Tòa án nhân dân tối cao ban hành.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Minh T1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trần Minh T1 được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định.

Trưởng Công an phường P, tỉnh Đồng Nai có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an phường P, tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm đưa người phải chấp hành quyết định vào Cơ sở cai nghiện số 7 - Công an tỉnh Đ.

Nơi nhận:
- Công an tỉnh Đồng Nai (PC04);
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Đồng Nai;
- Cơ sở cai nghiện số 7 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Công an phường Phước Long, tỉnh Đồng Nai;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hải